

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-PT
Ngày 02/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Trung Ngôn.

2. Ông Trương Công Huấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 586/2017/TLPT-HS ngày 23/10/2017 đối với bị cáo Lê Vĩnh P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 130/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Vĩnh P; giới tính: Nam; sinh năm 1985; tại: Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; ĐKKTT và chỗ ở: 120/25/2 đường Q, phường X, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe ba gác; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Lê Văn Châu và bà Tăng Tổ Nữ; Vợ: Nguyễn Thị Thùy Dương, sinh năm 1988; Con: 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Lê Mộng H, sinh năm 1972; trú tại: 355/8 Đ, phường Y, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa: Ông Nguyễn Bá Tùng và ông Huỳnh Kim Ngân – Luật sư của Công ty Luật TNHH Chân Thiện Mỹ thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Lê Vĩnh P (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoaùng 15 giòø ngaøy 07/02/2017, anh Lê Moàng H, ñang ñieàu khiẻn xe hieàu Honda SH mang bieẻn soá 59Y1-483.51 lờu thông trên ñồồng L hồồng veà ñồồng Hoạ Bình thì Lê Vónh P ñieàu khiẻn xe ba gaùc maùy mang bieẻn soá 61L7-7215 lờu thông phía sau cuợng chieàu lieẻn tuẻc boủ coủ vaø neỉt poả xe ñeỏ vồỉt lên phía trồồc, khi xe cuủa P chạỷ song song vồỉt xe cuủa anh H thì anh H coủ nhaẻc ñồủ P chạỷ caẻn thaẻn lờồ coủ va chạỉm thì phieẻn phồủc, P traủ lờồ: “Ồủ Taẻn Phuẻ naỷ tao thích phieẻn laẻm” roải sau ñồủ hai beẻn đồồng xe laỉ trồồc nhaồ soá 761 ñồồng L, phồồng P, quaẻn Taẻn Phuẻ caỏi nhau, ngay lườc naỷ, P laỷ moắt oảng tuyủ saẻt daỏi khoaùng 55cm trên xe ba gaùc ñaẻnh nhieàu caủi vaồ vuợng caẻnh tay, lờng, hoằg cuủa anh H khiẻn anh H chạỷ vaồ Công ty gaẻn ñồủ troẻn ñồủ P vaẻn ñuỏỉ theo naẻm coả aủo anh H keủo ra ñồồng, baẻt khoẻnh tay xin lỏỉ. Sau khi anh H thỏỉc hieẻn theo yeủu caủu thì P lên xe ba gaùc noỏ maùy boủ ñỉ, ngay sau ñồủ quaẻn chuẻng ñuỏỉ theo baẻt giòồ P giao Công an xỏủ lườ.

Taïi Cô quan ñieàu tra, Lê Vónh P ñaõ khai nhaän toaøn boã haønh vi phaïm toãi noùi treân.

Caên cồu Keát luaăn giaùm ñònh phaùp y soá 110/TgT.17 ngaøy 02/3/2017 cuûa Trung taâm phaùp y thuoăc Sôu y teá Thaønh phaó Hoà Chí Minh thì thồng tích cuûa anh Lê Moăng H ñôïc xaùc ñònh nhö sau:

- Chaán thông gaây gaõy kìn 1/3 döôùi xöông truĩ vaø traät khôùp quay truĩ döôùi beân phaûi, ñaõ ñöôïc ñieàu trò keát hôïp xöông, hieän cøøn:

* Một vết sâu sứt da do nấm tại vùng cổ tay kích thước 1,5 x 0,4cm

* Moät seio moå taïi caúng tay phaui

* Coøn haïn cheá saáp ngöüa cáung tay phaûi taïi coả tay, không toàn thông thạo kinh trên nĩen cô ñoà.

Tyû læ toản thõng cô theỏ do thõng tích gaỷn neỏn hieỏn tại
lạø 20%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 130/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân quân Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Vĩnh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoaûn 2 Ñieàu 104; ñieãm p khoaûn 1, khoaûn 2 Ñieàu 46 Boã luaät Hình sõi

Xöu phaït: Lê Vónh P 03 (ba) naêm tuø.

Thôi hain tuø tính töø ngay baét bò caùo chaáp haønh àun.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2017, bị cáo Lê Vĩnh P kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Vĩnh P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã kết luận: đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Vĩnh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt 03 (ba) năm tù là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo P kháng cáo bản án trong thời gian luật định nên hợp lệ và xin giảm nhẹ hình phạt cũng như hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bào chữa cho bị cáo Lê Vĩnh P: Luật sư Nguyễn Bá Tùng thống nhất về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố với bị cáo nhưng tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo do giữa bị cáo và bị hại cự cãi khi tham gia giao thông và bị hại là người chặn xe của bị cáo để gây sự và có những lời lẽ xúc phạm nên bị cáo P yêu cầu bị hại khoan tay xin lỗi cha mẹ bị cáo. Do đó, bị cáo phạm tội không thuộc trường “có tính chất côn đồ”. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ như án sơ thẩm nhận định, bị cáo P có thêm các tình tiết giảm nhẹ chưa được xem xét như: phạm tội lần đầu, nhân thân tốt và bị cáo là người có hạn chế về nhận thức; nên đề nghị xử phạt bị cáo P dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo đã đủ tác dụng giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, lao động hợp pháp để nuôi con còn nhỏ.

Luật sư Huỳnh Kim Ngân trình bày lời bào chữa bổ sung: Tại kết luận điều tra có nêu: Đối với Lê Vĩnh P trong quá trình bị bắt bị một số người dân vây đánh nhưng chỉ bị xây xát, thương tích nhẹ. P đã tự nguyện làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự và tự nguyện từ chối đi giám định tỷ lệ thương tích là điều tra chưa đầy đủ và bỏ lọt tội phạm. Do đó, đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp, phân tích các tình tiết khách quan của vụ án và giữ nguyên quan điểm đã đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án đối với kháng cáo của bị cáo P.

Người bị hại Lê Mộng H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: sau khi xét xử tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị cáo P vẫn hung hăng đe dọa tiếp tục tấn công gây thương tích cho tôi nên cần xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo P không tranh luận, thống nhất với ý kiến bào chữa của luật sư Huỳnh Kim Ngân và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Vĩnh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ đồ vật – tài liệu, thương tích của người bị hại được thể hiện tại bản kết luận giám định pháp y, lời khai của bị hại và người làm chứng cùng các biên bản về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra.

Đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/02/2017, bị cáo Lê Vĩnh P đã có hành vi sử dụng một ống tuýp sắt dài khoảng 55cm để tấn công đánh nhiều cái vào vùng tay, lưng, hông của anh Lê Mộng H gây thương tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 110/TgT.17 ngày 02/3/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Lê Mộng H: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20%.

Hành vi phạm tội của bị cáo P là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ, xảy ra cự cãi khi tham gia giao thông nhưng với thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, sẵn sàng sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn; bị cáo P lại sử dụng một cây sắt dài khoảng 55cm làm hung khí để tấn công, đánh nhiều cái với lực tác động mạnh vào cơ thể bị hại, gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20% (trong trường hợp bị cáo P sử dụng để tấn công vào những vùng trọng yếu trên cơ thể có thể gây nguy hiểm đến tính mạng người bị hại), rồi khi anh H bị đánh chạy vào công ty gần đó trốn, bị cáo P vẫn đuổi theo nắm cổ áo anh H kéo ra đường bắt khoanh tay xin lỗi; nên đã phạm tội thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”, đây là tình tiết những tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bào chữa cho bị cáo P, luật sư cho rằng bị cáo bắt anh H khoanh tay xin lỗi cha mẹ của bị cáo chứ không phải xin lỗi bị cáo nên bị cáo P không thuộc trường hợp

phạm tội “có tính chất côn đồ” là không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, với quy định của pháp luật nên không có cơ sở để được chấp nhận.

Với hành vi và hậu quả mà bị cáo P đã gây ra cho người bị hại, Tòa án sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Lê Vĩnh P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 (thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, i Khoản 1 của Điều này) Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Vĩnh P thực hiện vào ngày 07/02/2017 có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), có mức hình phạt (phạt tù từ 02 năm đến 06 năm) nhẹ hơn hình phạt theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Nhưng khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm chưa nhận định để áp dụng các tình tiết có lợi cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QU14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017) là có thiếu sót. Cấp sơ thẩm cần lưu ý rút kinh nghiệm trong việc áp dụng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/9/2017, bị cáo P có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ.

Về nội dung đơn kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Vĩnh P mức án 03 (ba) năm tù là thỏa đáng; đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Ý kiến của luật sư Nguyễn Bá Tùng đề nghị xử phạt bị cáo P dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp với quy định của pháp luật, bởi lẽ: bị cáo P phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, thuộc trường hợp có 02 tình tiết định khung tăng nặng và không có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự); nên không có cơ sở để được chấp nhận.

Đối với ý kiến của luật sư Huỳnh Kim Ngân: Xét, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngay sau khi bị cáo P bị bắt giữ, tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 07/02/2017 (bút lục 40) xác định bị cáo P có các dấu vết: Vết thương bị rách da ở dưới lòng ngón chân cái của bàn chân phải; ngón chân trái bị sứt móng chân ngón kế út (P khai do bỏ chạy bị té ngã) và bị cáo P có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự và tự nguyện không đi giám định tỷ lệ thương tích (bút lục 49) cùng lời khai duy nhất của bị cáo P (tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và bản cung), P đều xác định tự nguyện không yêu cầu xử lý hình sự với nhóm người đã đánh bị cáo P khi đuổi theo bắt giữ. Do đó, ý kiến của luật sư đề nghị hủy án sơ thẩm vì điều tra chưa

đầy đủ và bỏ lọt tội phạm là không phù hợp với quy định của pháp luật, với các tình tiết khách quan của vụ án nên không có cơ sở để được chấp nhận.

Xét, bị cáo P kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng tại phiên tòa không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới theo quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở để xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo P nên giữ nguyên án sơ thẩm.

Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Vĩnh P, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Vĩnh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng Khoản 2 Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều này); điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Lê Vĩnh P 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA quận Tân Phú (2)
- TAND quận Tân Phú (2)
- Công an quận Tân Phú (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh